TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGÃ NĂM** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2023/HNGĐ-ST
Ngày 14 – 7 – 2023
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đàm Thị Thanh Loan.

2. Bà Trần Thị Mỹ Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quách Văn Diễn – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

Ngày 14 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 98/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2023 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Sơn Thị P, sinh năm 1985; địa chỉ: Ấp M, xã H, huyện P, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Ông Dương Văn X, sinh năm 1985; địa chỉ: Ấp M, xã M, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn Sơn Thị P trình bày:

Vào tháng 7 năm 2011, bà Sơn Thị P và ông Dương Văn X có tổ chức đám cưới, đến ngày 22-2-2013 thì đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã M, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống, vợ chồng có 02 con chung là Sơn Duy B, sinh ngày 24-3-2012 và Dương Xuân H, sinh ngày 06-5-2015 đều đang sống chung với bà Sơn Thị P. Bà P khai vợ chồng đã ly thân từ ngày 06-02-2022 do ông X ngoại tình.

Do đó, bà Sơn Thị P yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về quan hệ hôn nhân: Yêu cầu được ly hôn với ông Dương Văn X;

- Về con chung: Yêu cầu giao 02 con chung là Sơn Duy B, sinh ngày 24-3-2012 và Dương Xuân H, sinh ngày 06-5-2015 cho bà Sơn Thị P trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu ông Dương Văn X phải cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung, nợ chung, nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ, chồng khi ly hôn: Bà Sơn Thị P không yêu cầu xem xét, giải quyết.

Ý kiến của bị đơn ông Dương Văn X:

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng gồm: Thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về việc mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa. Tuy nhiên, phía bị đơn không có văn bản trình bày ý kiến đối với nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Vụ án không thuộc trường hợp Viện kiểm sát tham gia phiên tòa sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 21 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Theo đơn khởi kiện, nguyên đơn Sơn Thị P yêu cầu được ly hôn với bị đơn Dương Văn X, đang cư trú tại thị xã N, tỉnh Sóc Trăng; yêu cầu giải quyết vấn đề con chung; về tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ cấp dưỡng của vợ chồng sau khi ly hôn, nguyên đơn không yêu cầu giải quyết. Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng thụ lý vụ án và xác định quan hệ pháp luật giải quyết về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*" là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt tất cả các đương sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân, nguyên đơn Sơn Thị P và bị đơn Dương Văn X đã tự nguyện kết hôn và được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn ngày 22-02-2013, nên quan hệ hôn nhân giữa bà P và ông X là hôn nhân hợp pháp. Do cuộc sống hôn nhân không hòa hợp, bà Sơn Thị P cho rằng ông Dương Văn X không chung thủy và vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn. Mặc dù chưa có bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật cho ly hôn nhưng trên thực tế thì vợ chồng đã ly thân; mỗi người đã ở một nơi và đều ổn định cuộc sống riêng của mình. Điều này cho thấy tình nghĩa vợ chồng đã không còn do họ không còn thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ nhau; không cùng chia sẻ và thực hiện các công việc trong gia đình kể từ thời điểm ly thân. Do vậy, Hội đồng xét xử xác định đây là trường hợp có vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay một bên khởi kiện yêu cầu ly hôn nên Hội đồng xét xử giải quyết cho họ được ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn: Bà P và ông X có 02 con chung là Sơn Duy B, sinh ngày 24-3-2012 và Dương Xuân H, sinh ngày 06-5-2015 hiện nay đang sống chung với bà Sơn Thị P. Sau khi cha mẹ ly hôn, cháu B và cháu H đều có nguyện vọng tiếp tục sống chung với mẹ. Hội đồng xét xử xét thấy, cả hai cháu B và H đang được bà P trực tiếp nuôi dưỡng, tình cảm gắn bó với nguyên đơn, môi trường sống và học tập đang ổn định nên việc tiếp tục giao hai cháu cho bà P trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành là phù hợp và đúng theo quy định tại Điều 81và Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình. Ông Dương Văn X có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[5] Về cấp dưỡng cho con sau khi ly hôn: Không có yêu cầu nên HĐXX không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

[6] Về tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ cấp dưỡng của vợ chồng khi ly hôn: Không có yêu cầu nên HĐXX không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

[7] Từ những phân tích trên, xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở nên được HĐXX chấp nhận.

[8] Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 238, Điều 235, Điều 266, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Sơn Thị P.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Sơn Thị P và ông Dương Văn X được ly hôn.

- Về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con: Giao cháu Sơn Duy B, sinh ngày 24-3-2012 và Dương Xuân H, sinh ngày 06-5-2015 cho bà Sơn Thị P trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ông Dương Văn X có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con, tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ cấp dưỡng của vợ chồng khi ly hôn: Không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

2. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn Sơn Thị P phải chịu 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006526 ngày 17-4-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

3. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa mà không có người đại diện thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- UBND xã Mỹ Bình, thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- Phòng KTNV-THA TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thanh Lâm